

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Khánh và ông Ngô Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2022/HSST ngày 12-9-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 29-8-2022 đối với bị cáo:

Phan Hữu N, sinh năm 1973, tại Bến Tre; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phan Hữu T, sinh năm 1951 và bà Lê Thị B, sinh năm 1951, có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18-02-2022 (có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Thành T, sinh năm 2004 (chết ngày 15-02-2022);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vương Thị T, sinh năm 1969 (mẹ ruột bị hại); địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu N là người có giấy phép lái xe hạng E số 830983000014, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 16-11-2017, có giá trị đến ngày 16-11-2022, được phép điều khiển xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi.

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08-02-2022, N điều khiển xe ô tô chở khách biển số 71B-012.57 trên xe có khoảng 25 hành khách, đi từ bến xe Ba Tri, tỉnh Bến Tre đến bến xe Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 03 giờ 40 phút sáng ngày 09-02-2022, khi đang điều khiển xe trên Quốc lộ 20 hướng từ huyện Thống Nhất đi huyện Tân Phú đến Km 28+700m, thuộc ấp Phú Quý 2, xã La Ngà, huyện Định Quán, N nhìn thấy anh Trần Thành T, sinh ngày 27-02-2004, trú tại ấp Thanh Trung, xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú điều khiển xe mô tô biển số 60B3-614.14 (không có giấy phép lái xe) đi theo chiều ngược lại, nên N điều khiển xe sang phần đường bên trái, phần đường dành cho xe chạy ngược chiều để tránh xe mô tô do anh T điều khiển. Khi xe ô tô biển số 71B-012.57 do N điều khiển đi qua phần đường dành cho xe ngược chiều, thì xe mô tô biển số 60B3-614.14 của anh T phanh gấp, khiến xe bị trượt tới va chạm với xe ô tô của N, gây ra tai nạn giao thông. Anh T bị ngã xuống mặt đường, N dừng xe lại và cùng với người dân đưa anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện Dầu Giây, huyện Thống Nhất. Hậu quả anh Trần Thành T bị tử vong ngoại viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa, có vạch đôi ngắt quãng chia làm hai chiều đường, mỗi chiều rộng 5,5m, có đèn chiếu sáng. Chì trụ điện VNPT số 75 làm mốc cố định, chèn mép đường bên phải theo hướng lưu thông từ Tân Phú đi Thống Nhất làm chuẩn.

- (1) Vết cày xe mô tô biển số 60B3-614.14 là loại vết cày ngắt quãng, dài 12m20, đầu vết, đầu vết cày cách điểm mốc cố định là 15m.

- (2) xe mô tô biển số 60B3-614.14 sau tai nạn nằm ngã nghiêng sang trái dưới gầm xe ô tô biển số 71B-012.57, đầu xe hướng Thống Nhất chệch về phía bên phải, đuôi xe hướng Tân Phú chệch về chiều đường bên trái, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 03m40 và 4m20 trên hành lang an toàn giao thông.

- (3) xe ô tô biển số 71B-012.57 sau tai nạn đầu xe hướng Tân Phú, đuôi xe hướng Thống Nhất, bánh trước bên phải và bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 1m30 và 02m, bánh trước bên phải cách trục xe mô tô biển số 60B3-614.14 là 02m90.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển số 60B3-614.14 hư hỏng biến dạng, tình trạng kỹ thuật không hoạt động được

- Xe ô tô biển số 71B-012.57 bị hư hỏng: Bể đèn chiếu sáng phía trước bên phải, cản trước bị bể thủng ra phía sau.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 313/TT/2022 ngày 20-3-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Thành T như sau: Chấn thương ngực - bụng kín, dập - rách phổi, vỡ gan, vỡ thận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) (gồm tiền mai táng 160.000.000 đồng; tiền sửa xe 40.000.000 đồng), đại diện gia đình bị hại đã làm đơn không yêu cầu về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-ĐQ ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và khai như sau: Trước khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, bị cáo nhìn thấy bị hại chạy xe mô tô với tốc độ cao, đi ra giữa tim đường, bị cáo đánh lái sang trái nhằm lách tránh xe của bị hại, khi xe ô tô qua hết đường bên trái thì va chạm với xe mô tô do bị hại điều khiển. Bị cáo thừa nhận, do bị cáo cầu thả trong việc điều khiển xe ô tô, là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn, gây thiệt hại về tính mạng cho bị hại. Bị cáo ân hận về hành vi của mình gây ra. Hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình nên mong Hội đồng xét, xử giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Hữu N đã có hành vi điều

khuyến xe ô tô tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định, đi sang phần đường dành cho xe chạy ngược chiều, không đúng phần đường quy định đã, hành vi vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”, gây tai nạn làm chết một người với lỗi vô ý do cầu thả. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 75/CT-VKS-ĐQ ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, gián tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường thiệt hại, được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Trong vụ án này, bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông, điều khiển xe mô tô không cho đi vào làn đường bên phải mà điều khiển xe giữa tim đường, tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe nên có phần hạn chế trong việc kiểm soát phương tiện khi tham gia giao thông, hành vi vi phạm khoản 9 Điều 8 và Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn. Hoàn cảnh bị cáo có khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, cấp bậc hạ sỹ, được Ban chỉ huy quân sự huyện Giồng Trôm tặng Bằng khen; gia đình bên nội có 03 liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà nội được phong tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt N Anh Hùng”. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo như trên cùng với việc bị hại có lỗi một phần trong vụ án, kết hợp để áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Như đã đề cập ở trên, lỗi xảy ra vụ tai nạn giao thông một phần lỗi thuộc về bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt tù nhưng cho bị cáo

được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo từ trước đến nay chỉ có nghề lái xe là nghề duy nhất để mưu sinh, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thực hiện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[10] Về vật chứng:

- Xe ô tô biển số 71B-012.57 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

- Xe mô tô biển số 60B3-614.14 là tài sản hợp pháp của bà Vương Thị Thắm (mẹ ruột của bị cáo), xe có giấy tờ chứng minh chủ sở hữu hợp pháp nên trả lại cho bà Thắm là phù hợp.

[11] Về tài liệu khác: Giấy phép lái xe số 830983000014 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 16-11-2017, có giá trị sử dụng đến ngày 16-11-2022, là giấy tờ, tài liệu của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đề nghị mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu N phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Hữu N cho Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa

phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số 830983000014 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 16-11-2017 (*Giấy tờ hiện đang do Tòa án lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án, sẽ tiến hành trao trả cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật*).

3. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND huyện Định Quán (02);
- CQCSĐT CA huyện Định Quán (01);
- CQTHAHS CA huyện Định Quán (01);
- CCTHADS huyện Định Quán (01);
- Ủy ban nhân dân xã Bình Thành (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại (04);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn (05).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Phường